

## THÔNG BÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 02 năm 2016, kế hoạch công tác tháng 3 năm 2016

#### 1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác tháng 02 năm 2016

Tháng 02 - 2016, nhìn chung tư tưởng cán bộ, công chức, lao động toàn Cục Thống kê nhìn chung ổn định, yên tâm công tác; Nghi đón Tết Bính Thân vui vẻ, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn.

Các phòng, các chi cục Thống kê đã bám sát và cơ bản hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác của tháng, trong đó đã hoàn thành nghiệm thu, xử lý, tổng hợp các cuộc điều tra mẫu; biên soạn, báo cáo ước tính kịp thời từng lĩnh vực và báo cáo tổng hợp tình hình KT – XH chủ yếu tháng 02 - 2016 trên địa bàn tỉnh và các huyện, thành, thị đảm bảo thời gian theo yêu cầu của Tổng cục Thống kê và của lãnh đạo địa phương kể cả các nội dung yêu cầu báo cáo thêm về tình hình trước, trong và sau Tết Bính Thân.

Ngoài ra, trong tháng toàn Cục còn hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định;
- Tham mưu UBND cấp huyện quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra NT-NN-TS năm 2016 cấp huyện; các công việc chuẩn bị cho Tổng điều tra NT-NN-TS

- Phân bổ và giao dự toán năm 2016 cho các đơn vị.

#### ***Kết quả chấm điểm và xếp loại tập thể, cá nhân tháng 02 năm 2016:***

- Đối với tập thể: Có 18/19 đơn vị xếp loại Giỏi, Chi cục TK huyện Hạ Hòa xếp loại Khá (01 đơn vị trong tháng 02 không phát sinh điểm thi đua);
- Đối với cán bộ, công chức và LDHĐ 68: xếp loại A: 08; xếp loại B: 84; xếp loại C: 02; Không xếp loại: 03.
- Đối với lao động hợp đồng chờ thi tuyển công chức: xếp loại B: 05; Không xếp loại: 02.

#### ***Một số tồn tại, hạn chế:***

- Vẫn còn một vài cán bộ, công chức chưa nhận thức kịp chủ trương đổi mới phương pháp làm việc, phân công cụ thể, rõ ràng giữa hoạt động dịch vụ thống kê với hoạt động quản lý nhà nước về thống kê.
- Công tác giao nhận hồ sơ lưu trữ năm 2015 còn chậm so với quy định.

#### 2. Kế hoạch công tác tháng 3 năm 2016

Các phòng, các CCTK theo chức năng, nhiệm vụ được giao phải rà soát, thực hiện tốt các nhiệm vụ, công tác thuộc chương trình công tác tháng 03 - 2016, trong đó tập trung hoàn thành tốt các công việc sau đây:

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả các điều tra mẫu; xử lý, tổng hợp báo cáo ước tính một số chỉ tiêu chủ yếu tháng 03 và quý I năm 2016 của toàn tỉnh và từng huyện, thành, thị.

- Triển khai tập huấn lập bảng kê phục vụ TĐT NT-NN, điều tra tính GDP quý và các công việc chuẩn bị điều tra doanh nghiệp năm 2016.

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định.

- Tổ chức đoàn thanh tra thực hiện chế độ báo cáo tại một số doanh nghiệp nước ngoài (theo kế hoạch); đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện tổng hợp, báo cáo hệ thống chỉ tỉnh huyện xã; các chỉ tiêu phục vụ đại hội đảng ba cấp năm 2015.

- Biên soạn niên giám thống kê 2015 và hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu.

- Công tác tài chính, tài sản: Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí năm 2016; hỗ trợ các tổ chức đảng, đoàn thể hoạt động theo quy định.

- Tiến hành xử lý, thanh lý, chuẩn bị mua sắm tài sản đáp ứng yêu cầu hoạt động của các đơn vị; chuyển cơ quan Cục sang nhà B làm việc để giao mặt bằng cho nhà thầu tiến hành sửa chữa nhà A.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế, quy định đảm bảo phù hợp với các văn bản có liên quan được cấp có thẩm quyền mới ban hành; quán triệt thực hiện Quy chế Chi tiêu nội bộ và Quy chế Hoạt động của Cục mới ban hành và có hiệu lực từ năm kế hoạch 2016.

- Phối hợp với các nhà thầu tổ chức thi công đảm bảo an toàn, vệ sinh cơ quan, chuẩn bị chuyên địa điểm làm việc của Cơ quan Cục sang nhà B (bàn giao nhà A cho nhà thầu cải tạo, sửa chữa).

- Tiếp tục các công việc chuẩn bị kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê (hoàn thành in kỷ yếu, phục chế một số hiện vật, dự thảo diễn văn,...).

Lãnh đạo các phòng, các CCTK có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Thông báo này đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động trong đơn vị do mình phụ trách./.

**Nơi nhận:**

- CT, các Phó CT;
- Các phòng, chi cục TK;
- Lưu: VT. (24b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Huy Lương

Tháng 02 năm 2016

(Kèm theo Thông báo giao ban ngày 03/3/2016)

Số thứ tự	Đơn vị	Luỹ kế đến cuối tháng trước		Thực hiện tháng này				Luỹ kế từ đầu năm đến cuối tháng này		
		Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)	Xếp loại	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)
1	Chi cục Thống kê Thành phố Việt Trì	1.810	1.769,3	260	255,88	98,42	Giỏi	2.070	2.025,2	97,84
2	Chi cục Thống kê Thị xã Phú Thọ	1.800	1.766,2	260	256,15	98,52	Giỏi	2.060	2.022,3	98,17
3	Chi cục Thống kê huyện Đoan Hùng	1.820	1.771,4	260	256,20	98,54	Giỏi	2.080	2.027,6	97,48
4	Chi cục Thống kê huyện Hạ Hoà	1.770	1.731,0	210	193,55	92,17	Khá	1.980	1.924,5	97,20
5	Chi cục Thống kê huyện Thanh Ba	1.820	1.772,7	260	256,00	98,46	Giỏi	2.080	2.028,7	97,53
6	Chi cục Thống kê huyện Phù Ninh	1.820	1.770,7	260	255,75	98,37	Giỏi	2.080	2.026,5	97,43
7	Chi cục Thống kê huyện Yên Lập	1.770	1.729,6	240	236,27	98,45	Giỏi	2.010	1.965,9	97,80
8	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Khê	1.790	1.742,9	240	236,15	98,40	Giỏi	2.030	1.979,0	97,49
9	Chi cục Thống kê huyện Tam Nông	1.780	1.744,9	230	226,65	98,54	Giỏi	2.010	1.971,5	98,09
10	Chi cục Thống kê huyện Lâm Thao	1.790	1.748,7	240	235,55	98,15	Giỏi	2.030	1.984,2	97,74
11	Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn	1.800	1.752,0	240	235,95	98,31	Giỏi	2.040	1.987,9	97,45
12	Chi cục Thống kê huyện Thanh Thủy	1.790	1.754,1	240	236,43	98,51	Giỏi	2.030	1.990,5	98,05
13	Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn	1.760	1.713,8	210	206,63	98,40	Giỏi	1.970	1.920,5	97,48
14	Phòng Thống kê Tổng hợp	870	860,5	60	59,0	98,33	Giỏi	930	919,5	98,87
15	Phòng Thống kê Nông nghiệp	1.290	1.261,0	630	619,5	98,33	Giỏi	1.920	1.880,5	97,94
16	Phòng Thống kê Công nghiệp -XD	1.600	1.561,0	460	450,0	97,83	Giỏi	2.060	2.011,0	97,62
17	Phòng Thống kê Thương mại	1.600	1.561,5	420	409,0	97,38	Giỏi	2.020	1.970,5	97,55
18	Phòng Thống kê Dân số - VX	860	844,5	180	176,5	98,06	Giỏi	1.040	1.021,0	98,17
19	Phòng Thanh tra Thống kê	340	336,5					340	336,5	98,97
20	Phòng Tổ chức - Hành chính	1.770	1.756,0	80	80,0	100,00	Giỏi	1.850	1.836,0	99,24
21	Điều tra cá thể 01/10/2015	200	198,0					200	198,0	99,00
	<b>Cộng</b>	<b>31.850</b>	<b>31.146</b>	<b>4.980</b>	<b>4.881</b>	<b>98,02</b>		<b>36.830</b>	<b>36.027</b>	<b>97,82</b>

**KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁ NHÂN THÁNG 02 NĂM 2016**

(Kèm theo Thông báo giao ban ngày 03/3/2016)

TÊN ĐƠN VỊ		HỘI ĐỒNG THI ĐUA XẾP LOẠI							
		Công chức, Hợp đồng 68				Hợp đồng nghiệp vụ			
		A	B	C	KXL	A	B	C	KXL
0	Lãnh đạo Cục TK	Lương, Thiệu, Tiêu							
1	Phòng TK Tổng hợp		Chiến, Dũng, Linh		Hằng				
2	Phòng TK Nông nghiệp		Ngọc, Hương, Thủy, Hà, Năm						
3	Phòng TK Công nghiệp-XD		Oanh, Hà, Thủy, Lan Anh, Tú Anh						
4	Phòng Thương mại		Hải, Tuấn, Ánh, Dương, Thành						
5	Phòng TK Dân số-Văn xã	Luyện	Hùng, Đô, Trang						
6	Phòng Thanh tra Thống kê		Linh, Thanh, An						
7	Phòng Tổ chức - HC		Lê, Dự, Quý, Huyền, Văn, Vân, Dũng, Quang, Thái						
8	Chi cục TK TP Việt Trì	Mai	Tuấn, Minh, Hải, Hương, Linh						
9	Chi cục TK TX Phú Thọ	Việt	Châu, Hồng, Phú, Thơ						
10	CC TK H.Đoan Hùng		Tuấn, Bách, Đô				Hoa		
11	Chi cục TK H. Hạ Hoà		Quỳnh, Thanh	Bình	Xuân				Hằng
12	Chi cục TK H. Thanh Ba		Vui, Hợp, Nhung, Thảo				Hà, Linh		
13	Chi cục TK H. Phù Ninh		Nga, Chính, Thủy, Thảo		Thúy				
14	Chi cục TK H. Yên Lập		Thắng, Mai, Huế, Ngọc, Hà						
15	Chi cục TK H. Cẩm Khê		Thư, Oanh, Lộc, Yên, Tường						
16	CC TK H. Tam Nông		Minh, Tám, Ngọc, Uyên						Thu
17	CC TK H. Lâm Thao	Đạo	Khiêm, Tâm				Anh		
18	CC TK H. Thanh Sơn	Sửu	Toản, Chung, Hương, Loan						
19	CC TK H. Thanh Thủy		Hằng, Tuế, Toàn, Bạch	Hòa					
20	Chi cục TK H. Tân Sơn		Trường, Hòa, Thao, Hùng, Hưng				Cúc		
	<b>Cộng</b>	<b>08</b>	<b>84</b>	<b>02</b>	<b>03</b>		<b>05</b>		<b>02</b>